

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 10869:2015

ISO 4017:2011

Xuất bản lần 1

VÍT ĐẦU SÁU CẠNH – SẢN PHẨM CẤP A VÀ CẤP B

Hexagon head screws - Product grades A and B

HÀ NỘI - 2015

Lời nói đầu

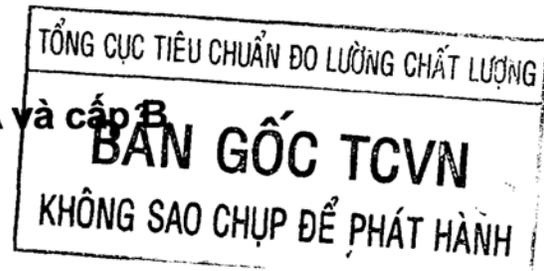
TCVN 10869:2015 hoàn toàn tương đương với ISO 4017:2011.

TCVN 10869:2015 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC2 *Chi tiết lắp xiết* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Lời giới thiệu

Tiêu chuẩn này trong một nhóm đầy đủ các tiêu chuẩn sản phẩm về các chi tiết kẹp chặt có sáu cạnh ngoài dẫn động do ISO xây dựng. Nhóm gồm các tiêu chuẩn sau:

- a) Bulông đầu sáu cạnh (TCVN 10866 (ISO 4014), TCVN 10867 (ISO 4015), TCVN 10868 (ISO 4016) và ISO 8765);
- b) Vít đầu sáu cạnh (TCVN 10869 (ISO 4017), TCVN 10870 (ISO 4018) và ISO 8674);
- c) đai ốc sáu cạnh (ISO 4032, ISO 4033, ISO 4034, ISO 4035, ISO 4036, ISO 7040, ISO 7041, ISO 7042, ISO 7719, ISO 7720, ISO 8673, ISO 8674, ISO 8675, ISO 15011, ISO 15012 và ISO 15013).
- d) Bulông sáu cạnh có bích (vai) (ISO 4162, ISO 15071, ISO 15072).
- e) Đai ốc sáu cạnh có bích (vai) (ISO 4161, ISO 7043, ISO 7044, ISO 10663, ISO 12125, ISO 12126, ISO và ISO 21670).

Vít đầu sáu cạnh – Sản phẩm cấp A và cấp B*Hexagon head screws – Product grades A and B***1 Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn này qui định các đặc tính của các vít đầu sáu cạnh có cỡ ren từ M1,6 đến và bao gồm M64, sản phẩm cấp A cho các cỡ ren M1,6 đến M24 và có chiều dài danh nghĩa đến và bao gồm 10d hoặc 150 mm, lấy kích thước nhỏ hơn và sản phẩm cấp B cho các cỡ ren trên M24 hoặc có chiều dài danh nghĩa trên 10d hoặc 150 mm, lấy giá trị nhỏ hơn.

CHÚ THÍCH: Kiểu sản phẩm này tương tự như kiểu sản phẩm được qui định trong ISO 4014 ngoại trừ việc cắt ren tới đầu vít và các chiều dài danh nghĩa đến và bao gồm 200 mm là các chiều dài ưu tiên.

Nếu trong các trường hợp đặc biệt cần có các đặc tính kỹ thuật khác với các đặc tính kỹ thuật được nêu trong tiêu chuẩn này nên lựa chọn từ các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế hiện có, ví dụ ISO 724, TCVN 10864 (ISO 888), ISO 898-1, TCVN 4683-1 (ISO 965-1), TCVN 10865-1 (ISO 3506-1), ISO 4735 và ISO 4759-1.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 4683-1 (ISO 965-1), *Ren hệ met thông dụng ISO - Dung sai - Phần 1: Nguyên lý và thông số cơ bản*;

TCVN 10865-1 (ISO 3506-1), *Cơ tính của các chi tiết kẹp chặt bằng thép không gỉ chịu ăn mòn - Phần 1: Bulông, vít và đai ốc*;

ISO 225, *Fasteners - Bolts, screws, studs and nuts - Symbols and descriptions of dimensions (Chi tiết kẹp chặt - Bulông, vít, vít cấy và đai ốc - Ký hiệu và mô tả các kích thước)*;

ISO 724, *ISO general-purpose metric screw threads - Basic dimensions (Ren vít ISO hệ met thông dụng - Các kích thước cơ bản)*;